

BÁO CÁO

Giám sát kết quả triển khai thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024, 2025 trên địa bàn xã Sơn Kỳ

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-ĐGS ngày 20/8/2026 của Đoàn giám sát HĐND xã Sơn Kỳ về việc giám sát “Kết quả triển khai thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024, 2025 trên địa bàn xã Sơn Kỳ”, UBND xã Sơn Kỳ báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Khái quát về đặc điểm tình hình cơ quan, đơn vị; tình hình triển khai thực hiện Tiểu dự án

Xã Sơn Kỳ là xã miền núi, có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn ở mức cao. Đây là địa bàn thuộc phạm vi thụ hưởng của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, trong đó Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3 (hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) được xác định là một trong những nội dung trọng tâm, có ý nghĩa quan trọng đối với mục tiêu giảm nghèo bền vững và nâng cao thu nhập cho người dân trên địa bàn xã.

Thực hiện chỉ đạo theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên, Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức quán triệt, phân công cơ quan, đơn vị, công chức phụ trách theo dõi, tham mưu triển khai thực hiện Tiểu dự án trên địa bàn; đồng thời chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Ban Nhân dân các thôn trong quá trình tổ chức thực hiện. Nhìn chung, việc triển khai thực hiện Tiểu dự án trong hai năm 2024, 2025 đã được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tương đối kịp thời, bám sát các văn bản hướng dẫn của cấp trên; tuy nhiên do đây là chương trình có tính chất mới, đối tượng thụ hưởng đa dạng, quy trình, thủ tục thực hiện còn phức tạp nên kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế nhất định cần tiếp tục được khắc phục trong thời gian tới.

2. Những thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện Tiểu dự án

Về thuận lợi: Tiểu dự án được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan chuyên môn cấp huyện; hệ thống văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh được ban hành tương đối đầy đủ, làm cơ sở để địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Cấp ủy, chính quyền xã có sự

thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo; đại bộ phận Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số đồng tình, tin tưởng và tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện các nội dung của Tiểu dự án, xem đây là cơ hội để phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

Về khó khăn: Sơn Kỳ là xã miền núi, địa hình chia cắt, giao thông đi lại một số thôn còn khó khăn, ảnh hưởng đến việc khảo sát, xây dựng và triển khai các mô hình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất. Trình độ dân trí, năng lực tổ chức sản xuất của một bộ phận người dân, nhất là hộ đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế, tâm lý trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước vẫn còn tồn tại ở một bộ phận Nhân dân. Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trực tiếp tham mưu, theo dõi thực hiện Chương trình còn kiêm nhiệm nhiều việc, chưa được tập huấn chuyên sâu, kinh nghiệm tổ chức thực hiện các mô hình phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị còn hạn chế. Việc phân bổ vốn, hướng dẫn thực hiện của một số nội dung còn chậm, chưa đồng bộ, gây khó khăn cho địa phương trong quá trình triển khai.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Việc phổ biến, triển khai các chủ trương, chính sách và văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh

Ngay sau khi tiếp nhận các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và huyện về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức quán triệt, phổ biến đến cán bộ, công chức, Ban Nhân dân các thôn và Nhân dân trên địa bàn thông qua các hội nghị, cuộc họp thôn, hệ thống truyền thanh cơ sở. Qua đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, nội dung, đối tượng thụ hưởng của Tiểu dự án từng bước được nâng lên, tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện.

Tuy nhiên, việc phổ biến, quán triệt ở một số thời điểm còn chưa kịp thời, hình thức tuyên truyền chưa thực sự phong phú, chủ yếu thông qua hội nghị, họp thôn nên mức độ tiếp cận thông tin của một bộ phận người dân, nhất là các hộ ở địa bàn xa trung tâm còn hạn chế.

2. Việc xây dựng kế hoạch, xác định nhu cầu; công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân tham gia

Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của cấp trên, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp với Ban Nhân dân các thôn tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu của người dân về hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng kế hoạch thực hiện Tiểu dự án theo từng năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Công tác tuyên truyền, vận động được thực hiện gắn với quá trình khảo sát nhu cầu, giúp người dân hiểu rõ quyền lợi, trách nhiệm khi tham gia các mô hình, dự án hỗ trợ sản xuất, từ đó nâng cao tính chủ động, tự nguyện tham gia của các hộ dân.

3. Công tác chỉ đạo kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện

Ủy ban nhân dân xã đã phân công công chức chuyên môn thường xuyên theo

đổi, nắm bắt tiến độ triển khai thực hiện các nội dung của Tiểu dự án tại các thôn; định kỳ tổ chức kiểm tra, đôn đốc, kịp thời phát hiện, hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Công tác chỉ đạo, điều hành cơ bản bám sát kế hoạch, tiến độ đề ra; tuy nhiên, việc kiểm tra, giám sát ở một số thời điểm còn chưa thường xuyên, chủ yếu lồng ghép với các nhiệm vụ chuyên môn khác nên hiệu quả đôn đốc, chấn chỉnh chưa cao.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả xác định nhu cầu và lựa chọn đối tượng

- Kết quả rà soát, xác định nhu cầu hỗ trợ: Qua rà soát, tổng hợp nhu cầu của người dân trên địa bàn xã trong hai năm 2024, 2025 cho thấy nhu cầu hỗ trợ phát triển sản xuất, tham gia các mô hình, dự án theo chuỗi giá trị là tương đối lớn, tập trung chủ yếu ở các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện về đất đai, lao động

- Việc lựa chọn đối tượng được hỗ trợ: Việc lựa chọn hộ, nhóm hộ, đối tượng được hỗ trợ được thực hiện theo tiêu chí, quy trình quy định tại các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh, ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số có nhu cầu, có điều kiện, khả năng tổ chức sản xuất; việc bình xét được thực hiện công khai tại các cuộc họp thôn, có sự tham gia giám sát của đại diện các đoàn thể và Nhân dân.

- Tổng số lượng hộ, nhóm hộ, đối tượng được hỗ trợ: Trong giai đoạn 2024 - 2025, toàn xã có 24 lượt hộ/02 nhóm hộ được xét chọn tham gia thụ hưởng các nội dung của Tiểu dự án, trong đó năm 2024 là 13 hộ, năm 2025 là 11 hộ.

- Việc công khai, dân chủ trong lựa chọn đối tượng: Danh sách hộ, nhóm hộ được đề xuất hỗ trợ đều được niêm yết công khai tại trụ sở thôn, nhà văn hóa và thông qua các cuộc họp dân để lấy ý kiến trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng đối tượng thụ hưởng theo quy định.

2. Kết quả thực hiện các mô hình, dự án

Kết quả thực hiện các mô hình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Tiểu dự án 2 trên địa bàn xã trong giai đoạn 2024 - 2025 được tổng hợp cụ thể như sau:

STT	Tên mô hình/dự án	Địa điểm thực hiện	Số hộ tham gia	Nội dung hỗ trợ	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
1	Dự án nuôi bò cái vàng địa phương sinh sản thôn Làng Trắng	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Kỳ cũ	13	Bò cái vàng địa phương sinh sản	06/2024-12/2025	557,115	

STT	Tên mô hình/dự án	Địa điểm thực hiện	Số hộ tham gia	Nội dung hỗ trợ	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
2	Chăn nuôi bò cái vàng sinh sản thôn Làng Rút	Thôn Làng Rút, xã Sơn Kỳ cũ	11	Bò cái vàng địa phương sinh sản	11/2024-06/2026	460,000	
3	Hỗ trợ nuôi trâu cái nội sinh sản của nhóm cộng đồng chăn nuôi trâu cái nội sinh sản thôn Tà Bắc	Thôn Tà Bắc, xã Sơn Kỳ cũ	16	Trâu cái nội sinh sản	06/2023 – 12/2025	114,634	Trả nợ
4	Chăn nuôi bò cái vàng địa phương sinh sản của Nhóm cộng đồng bò cái vàng địa phương sinh sản thôn Tà Gầm	Thôn Tà Gầm, xã Sơn Kỳ cũ	7	Bò cái vàng địa phương sinh sản	10/2023 – 8/2025	5,500	Trả nợ
5	Chăn nuôi bò cái vàng địa phương sinh sản của Nhóm cộng đồng bò cái vàng địa phương sinh sản thôn Bồ Nung	Thôn Bồ Nung, xã Sơn Kỳ cũ	7	Bò cái vàng địa phương sinh sản	10/2023 – 8/2025	5,500	Trả nợ
6	Hỗ trợ nuôi bò cái vàng địa phương của Nhóm cộng đồng nuôi bò	thôn Nước Lác, xã Sơn Kỳ cũ	10	Bò cái vàng địa phương sinh sản	3/2023 – 6/2025	246,650	Tiếp tục năm 2025

STT	Tên mô hình/dự án	Địa điểm thực hiện	Số hộ tham gia	Nội dung hỗ trợ	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	cái vàng địa phương thôn Nước Lác						
7	Dự án nuôi heo ky sinh sản của Nhóm cộng đồng nuôi heo ky thôn Nước Lác	thôn Nước Lác, xã Sơn Kỳ cũ	10	Heo ky sinh sản	6/2023 – 12/2024	60,000	Trả nợ
3	Dự án Hỗ trợ nhóm cộng đồng nuôi trâu cái sinh sản	Thôn Kà Khu, xã Sơn Ba cũ	14	Trâu cái sinh sản	6/2024-12/2025	402,800	
4	Dự án Hỗ trợ nhóm cộng đồng nuôi trâu cái sinh sản	Thôn Làng Già, xã Sơn Ba cũ	16	Trâu cái sinh sản	6/2024-12/2025	291,150	
5	Dự án Hỗ trợ nhóm cộng đồng nuôi trâu cái sinh sản	Thôn Làng Bung, xã Sơn Ba cũ	10	Trâu cái sinh sản	11/2024-12/2025	460,000	
6	Dự án Hỗ trợ nhóm cộng đồng nuôi trâu cái sinh sản (Nhóm 1)	Thôn Mò O, xã Sơn Kỳ mới	24	Trâu cái sinh sản	10/2025-12/2027	600,000	
7	Dự án Hỗ trợ nhóm cộng đồng nuôi trâu cái sinh sản (Nhóm 2)	Thôn Mò O, xã Sơn Kỳ mới	24	Trâu cái sinh sản	1-0/2025-12/2027	600,000	
Tổng cộng						3.803,349	

Đánh giá chung, tiến độ triển khai các mô hình, dự án cơ bản bám sát kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Công tác lập, phân bổ, giao kế hoạch vốn thực hiện

Năm 2024, tổng dự toán được sử dụng của Tiểu dự án 2 là 5.048,000 triệu đồng, gồm 2.009,000 triệu đồng nguồn năm trước chuyển sang và 3.039,000 triệu đồng dự toán giao trong năm. Kết quả thực chi 2.929,590 triệu đồng, đạt 58,04%; số dự toán chuyển sang năm 2025 là 2.118,410 triệu đồng.

Năm 2025, tổng dự toán được sử dụng là 3.065,410 triệu đồng, gồm 2.118,410 triệu đồng chuyển sang từ năm 2024 và 947,000 triệu đồng giao trong năm. Kết quả thực chi 3.063,750 triệu đồng, đạt 99,95%; số còn lại 1,660 triệu đồng.

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao trong năm	Tổng dự toán được sử dụng	Thực chi	Tỷ lệ giải ngân	Chuyển sang năm sau
2024	2.009,000	3.039,000	5.048,000	2.929,590	0,580	2.118,410
2025	2.118,410	947,000	3.065,410	3.063,750	1,000	1,660

Trên cơ sở nguồn vốn được cấp có thẩm quyền giao¹, Ủy ban nhân dân xã đã chủ động xây dựng kế hoạch phân bổ vốn thực hiện Tiểu dự án theo đúng quy định, quy trình hướng dẫn; công tác giải ngân vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác (nếu có) trên địa bàn xã trong giai đoạn 2024 - 2025 đạt kết quả. Về công tác lồng ghép, huy động các nguồn vốn khác: bên cạnh nguồn vốn được cấp trực tiếp từ Chương trình, địa phương đã chủ động lồng ghép, huy động thêm các nguồn lực hợp pháp khác (nếu có) để hỗ trợ, bổ sung cho các hộ dân tham gia thực hiện mô hình, dự án nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giải ngân vốn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc như: quy trình, thủ tục thanh quyết toán còn phức tạp; một số nội dung chi chưa có hướng dẫn cụ thể, thống nhất; năng lực tổ chức thực hiện, giải ngân của một số bộ phận chuyên môn còn hạn chế, dẫn đến tiến độ giải ngân một số nội dung chưa đạt yêu cầu đề ra.

4. Đánh giá kết quả, hiệu quả của các dự án

Kết quả thực tế đạt được của các mô hình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất bước đầu đã góp phần tạo sinh kế, tăng thu nhập cho một bộ phận hộ dân tham gia, nhất là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số². Một số mô hình phù

¹Năm 2024: Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của UBND huyện Sơn Hà về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh; Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 của UBND huyện Sơn Hà về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 và năm 2024 từ nguồn vốn đối ứng ngân sách huyện.

Năm 2025: Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND huyện Sơn Hà về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từ nguồn vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh; ngân sách huyện.

² Trong giai đoạn 2024 - 2025, toàn xã có 24 lượt hộ/02 nhóm hộ: có 04 hộ nghèo, 03 hộ cận nghèo, 05 hộ mới thoát nghèo và 12 hộ dân tộc thiểu số

hợp với điều kiện tự nhiên, tập quán canh tác của địa phương bước đầu phát huy hiệu quả, được người dân đồng tình, có khả năng nhân rộng trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, việc duy trì, phát triển một số mô hình sau khi kết thúc hỗ trợ còn gặp khó khăn do nguồn vốn đối ứng của hộ dân hạn chế, thị trường tiêu thụ sản phẩm chưa ổn định, thời tiết diễn biến bất thường ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng sản phẩm. Qua theo dõi, đánh giá bước đầu cho thấy có mô hình đạt hiệu quả khá, một số con giống đã sinh sản bê con, có khả năng nhân rộng mô hình; đồng thời cũng có một số hộ gia đình chăn nuôi hiệu quả còn thấp, cần được rà soát, đánh giá lại để có giải pháp điều chỉnh phù hợp trong giai đoạn tiếp theo

5. Công tác kiểm tra, giám sát

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp huyện, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức kiểm tra, theo dõi, giám sát việc thực hiện các mô hình, dự án, việc quản lý, sử dụng vốn hỗ trợ, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện³.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, giữa xã với các thôn trong tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát nhìn chung được duy trì thường xuyên, có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng; tuy nhiên hiệu quả phối hợp ở một số nội dung, một số thời điểm chưa thực sự chặt chẽ, còn tình trạng chồng chéo hoặc thiếu thông tin trao đổi giữa các bộ phận liên quan.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung kết quả đạt được

Qua hai năm triển khai thực hiện (2024, 2025), Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Sơn Kỳ đã đạt được những kết quả tích cực bước đầu: công tác lãnh đạo, chỉ đạo được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm thực hiện; việc tuyên truyền, vận động, xác định nhu cầu, lựa chọn đối tượng thụ hưởng cơ bản bảo đảm đúng quy trình, công khai, dân chủ; các mô hình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho một bộ phận người dân, nhất là hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần tích cực vào mục tiêu giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã.

2. Các khó khăn, vướng mắc; những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Tiểu dự án vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách ở một số thời điểm, địa bàn chưa kịp thời, sâu rộng; việc xác định nhu cầu, xây dựng kế

³ Thực hiện Thông báo số 146/TB-UBND ngày 20/6/2024 của UBND huyện Sơn Hà về việc tham gia kiểm tra việc thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024; Thực hiện báo cáo giám sát Thông báo số 48/TB-HNDH ngày 17/9/2024 của BCH Hội Nông dân huyện Sơn Hà; Thông báo số 04/TB-ĐGS ngày 02/10/2024 của Đoàn Kiểm tra Mặt trận huyện về việc thông báo thời gian giám sát thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Sơn Hà năm 2024

hoạch có lúc còn chậm so với yêu cầu; tiến độ triển khai một số mô hình, dự án và giải ngân vốn chưa đạt kế hoạch đề ra; hiệu quả một số mô hình còn thấp, khả năng nhân rộng chưa cao; công tác kiểm tra, giám sát chưa được tiến hành thường xuyên, liên tục.

Nguyên nhân khách quan: Sơn Kỳ là xã miền núi, điều kiện tự nhiên, địa hình không thuận lợi, thời tiết diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp; hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình của Trung ương, của tỉnh ở một số nội dung ban hành chưa đồng bộ, còn có sự điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thực hiện, gây khó khăn cho địa phương trong việc áp dụng; đời sống, trình độ dân trí, năng lực tổ chức sản xuất của một bộ phận Nhân dân, nhất là hộ đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ quan: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn ở một số nội dung, thời điểm chưa thực sự sâu sát, quyết liệt; đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu, theo dõi thực hiện Chương trình còn kiêm nhiệm, chưa được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng tổ chức thực hiện các mô hình phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát chưa được duy trì thường xuyên, chưa kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Tác động, ảnh hưởng: Những tồn tại, hạn chế nêu trên nếu không được khắc phục kịp thời sẽ ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả thực hiện Tiểu dự án nói riêng và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nói chung trên địa bàn xã trong giai đoạn tiếp theo; đồng thời tác động đến kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, ổn định và nâng cao đời sống Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới

Một là, tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền xã đối với việc triển khai thực hiện Tiểu dự án; phân công rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân phụ trách theo dõi, tham mưu thực hiện.

Hai là, đẩy mạnh và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Chương trình đến tận thôn, hộ dân, nhất là địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

Ba là, chủ động rà soát, nắm chắc nhu cầu thực tế của người dân; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện các mô hình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất bảo đảm đúng tiến độ, đúng đối tượng, công khai, dân chủ.

Bốn là, tăng cường công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn được giao; đẩy nhanh tiến độ giải ngân, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; chủ động lồng ghép, huy động thêm các nguồn lực hợp pháp khác để nâng cao hiệu quả hỗ trợ.

Năm là, thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả các mô hình, dự án đã triển khai; kịp thời nhân rộng mô hình hiệu quả cao, có giải pháp điều chỉnh hoặc thay thế đối với mô hình hiệu quả thấp.

Sáu là, quan tâm bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu, theo dõi thực hiện Chương trình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Đề nghị Đoàn giám sát kiến nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh hướng dẫn việc xử lý con giống bị chết do thiên tai, dịch bệnh (nếu có)./.

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát;
- Thường trực HĐND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Trân